

Ngày 31/03/2025	6,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.4%	-5.3%	16.0%

2024	
ROE	1.7%
	+/- YoY ▲ 3.8%

Q1/25			
DT thuần	512	QoQ ▼ 45.0 ▼ 8.0%	YoY ▼ 22.0 ▼ 4.0%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	2,438
	YoY ▲ 441 ▲ 22.1%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	230	QoQ ▼ 140 ▼ 37.9%	YoY ▲ 2.00 ▲ 0.7%
	tỷ VNĐ		

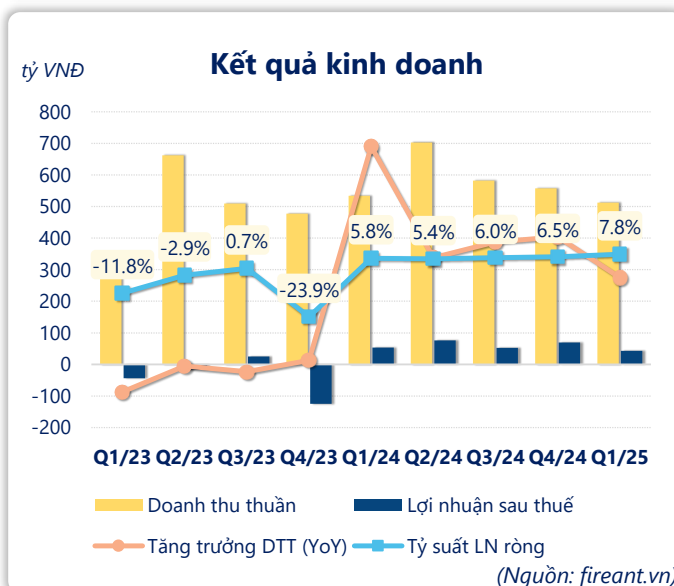
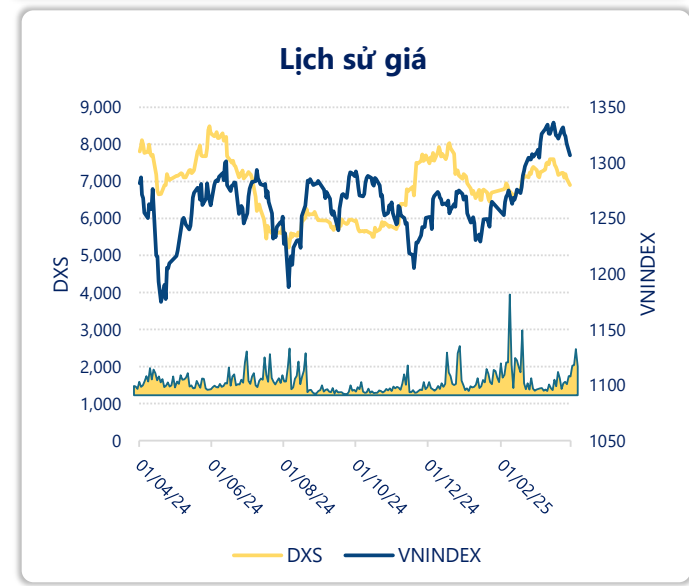
2024	
LN gộp	1,178
	YoY ▲ 468 ▲ 65.8%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	57.9	QoQ ▼ 47.1 ▼ 44.8%	YoY ▼ 14.3 ▼ 19.8%
	tỷ VNĐ		

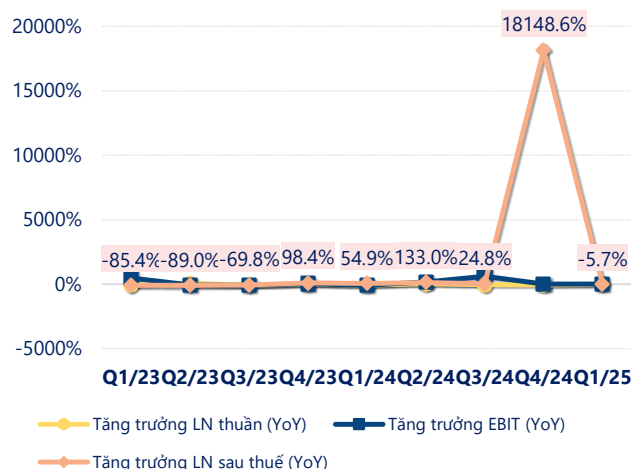
2024	
LN thuần	335
	YoY ▲ 422 ▲ 484%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	43.3	QoQ ▼ 26.4 ▼ 37.9%	YoY ▼ 10.3 ▼ 19.3%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	248
	YoY ▲ 408 ▲ 255%
	tỷ VNĐ

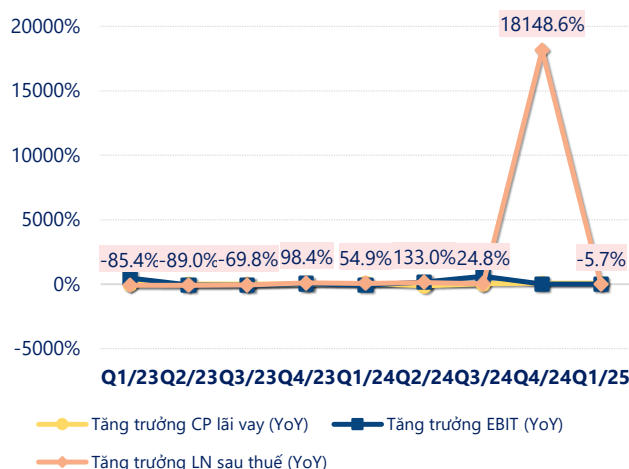


Tăng trưởng lợi nhuận



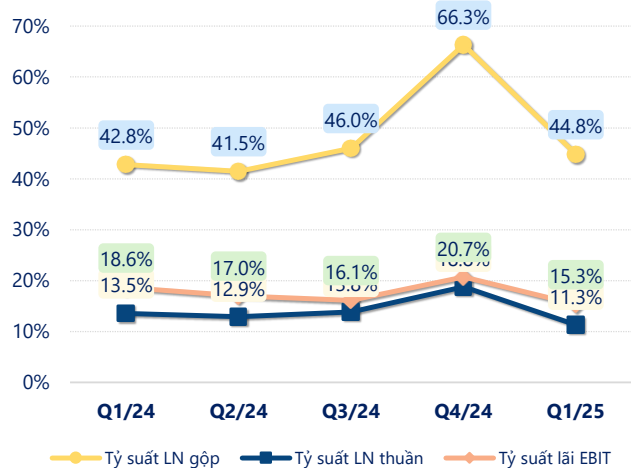
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



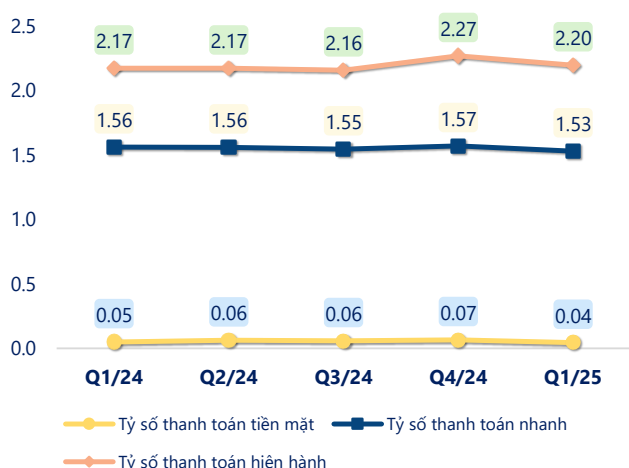
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



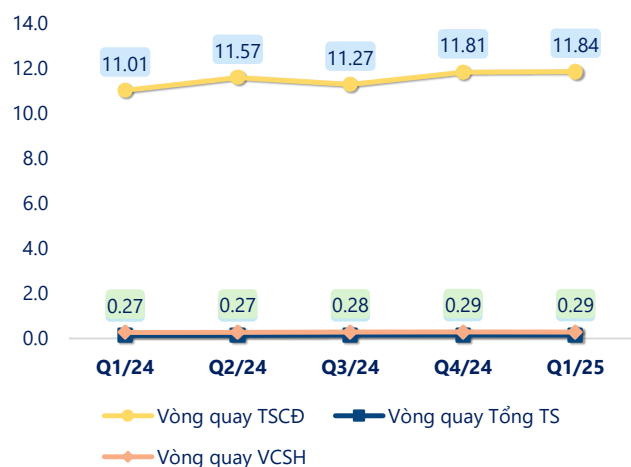
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



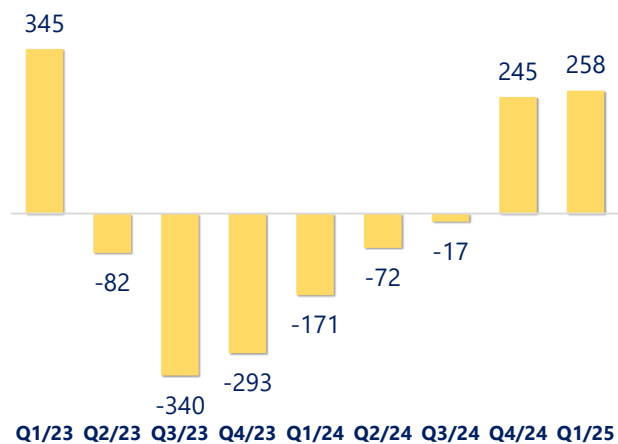
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	512	534	-4.0%	2,438	1,997	22.1%
Giá vốn hàng bán	283	306	-7.6%	1,260	1,287	-2.1%
Lợi nhuận gộp	230	228	0.7%	1,178	710	65.8%
Doanh thu HĐTC	4.39	3.47	26.4%	31.4	47.7	-34.2%
Chi phí TC	21.8	28.6	-23.7%	103	134	-23.6%
Chi phí lãi vay	21.8	27.9	-21.7%	97.9	126	-22.6%
LN trong công ty LKLD	-0.08	-0.55	85.5%	-38.6	-107	64.0%
Chi phí bán hàng	96.2	77.4	24.2%	443	325	36.2%
Chi phí QLDN	58.0	53.1	9.2%	290	278	4.2%
LN thuần từ HĐKD	57.9	72.2	-19.8%	335	-87.3	484%
Lợi nhuận khác	-1.18	-0.75	-56.8%	6.60	7.72	-14.4%
LN trước thuế	56.8	71.5	-20.6%	341	-79.5	529%
Lợi nhuận sau thuế	43.3	53.6	-19.3%	248	-160	255%
LNST của CĐ cty mẹ	40.1	31.2	28.4%	141	-168	184%

(Nguồn: fireant.vn)

